HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/2009/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày 17 tháng 7 năm 2009*

Ký bởi: SỞ TƯ PHÁP
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
Thời gian ký: 15/08/2025 10:37:14

NGHỊ QUYẾT
Quy định về mức huy động đóng góp, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHOÁ XIV KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Dân quân tự vệ ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư 171/2004/TT-BQP ngày 15 tháng 12 năm 2004 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ số 19/2004/PL-UBTVQH11;

Xét Tờ trình số 1243/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về Quy định nội dung mức huy động, đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua mức huy động đóng góp, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh tại các xã, phường, thị trấn *(sau đây gọi tắt là xã);* cơ quan hành chính sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế *(sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức)* trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

1. Mục đích, yêu cầu của việc xây dựng Quỹ quốc phòng, an ninh

- Quỹ quốc phòng, an ninh là nguồn thu từ nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh đóng góp nhằm bổ sung kinh phí cho hoạt động sự nghiệp đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương; phù hợp với Pháp lệnh Dân quân tự vệ ngày 29 tháng 4 năm 2004; Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ.

- Quỹ quốc phòng, an ninh vừa mang tính nghĩa vụ của công dân, đồng thời mang tính huy động đóng góp của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân khác.

2. Đối tượng huy động, đóng góp

- Các cơ quan Nhà nước *(kể cả các trường học, trường đào tạo thuộc các loại hình);* các đơn vị sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh.

- Các hộ gia đình *(kể cả các hộ gia đình là công chức, viên chức)* đang cư trú và tạm trú tại các xã trong tỉnh.

3. Đối tượng được miễn huy động, đóng góp: gia đình có công với nước, gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình thuộc hộ nghèo, người già cô đơn, người tàn tật, con liệt sỹ và thương binh là cán bộ công chức làm việc tại cơ quan hành chính, sự nghiệp và các doanh nghiệp …

4. Mức huy động đóng góp như sau:

Số TT	Nội dung	Mức huy động đóng góp
1	2	3
1	Các hộ gia đình	
	- Hộ gia đình không sản xuất kinh doanh dịch vụ	
	+ Hộ gia đình ở nông thôn	20.000 đồng/ hộ/ năm
	+ Hộ gia đình ở phường, thị trấn, thị tứ	40.000 đồng/ hộ/ năm
	- Hộ gia đình sản xuất kinh doanh dịch vụ (bao gồm các hộ tạm trú từ 1 tháng trở lên)	
	+ Hộ gia đình ở nông thôn	50.000 đồng/ hộ/ năm
	+ Hộ gia đình ở phường, thị trấn, thị tứ	100.000 đồng/ hộ/ năm
	- Hộ gia đình và cá nhân tạm trú	

	+ Từ 1 đến dưới 3 tháng	2.000 đồng/ người
	+ Từ 3 tháng đến dưới 6 tháng	5.000 đồng/ người
	+ Từ 6 tháng đến 1 năm	10.000 đồng/ người
2	Thu các cơ quan hành chính, sự nghiệp *(kể cả các trường học, trường đào tạo thuộc các loại hình)*, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp	5.000 đồng/ người/ năm
3	Các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế *(Doanh nghiệp tư nhân, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần, ...)*	500.000 đồng/ đơn vị/ năm

Khuyến khích các đơn vị, hộ gia đình và cá nhân có điều kiện tự nguyện đóng góp mức cao hơn.

5. Uỷ ban nhân dân xã, cơ quan nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh có trách nhiệm, căn cứ vào tình hình thực tế trên địa bàn để tổ chức huy động đóng góp Quỹ theo quy định.

6. Tổ chức thu, quản lý và sử dụng

a) Uỷ ban nhân dân các xã, cơ quan nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh là cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu Quỹ quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- Các cá nhân đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh tại địa bàn nơi có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú.

- Các đối tượng thuộc diện huy động đóng góp là: các tổ chức, doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh cá thể... đóng góp Quỹ tại địa bàn nơi có văn phòng, trụ sở hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh.

b) Toàn bộ số tiền thu Quỹ quốc phòng, an ninh được để lại 100% cho Uỷ ban Nhân dân xã, cơ quan nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh *(có thành lập dân quân tự vệ)*, quản lý và sử dụng.

- Uỷ ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp, cơ quan nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh trình lãnh đạo và tổ chức công đoàn quyết định tỷ lệ nhiệm vụ chi cho quốc phòng, an ninh; chi khen thưởng theo quy định và chi phí cho việc quản lý *(mua biên lai, sổ sách, phụ cấp cho cán bộ đi thu)*, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và báo cáo dự toán thu, chi hàng năm; mức chi tối đa cho khen thưởng và chi quản lý không được vượt quá 10% mức thu hàng năm của Quỹ quốc phòng, an ninh.

- Sau khi trừ đi số được trích không quá 10% nêu trên; số còn lại được nộp vào tài khoản tiền gửi của cấp xã mở tại Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng theo đúng quy định.

c) Quỹ quốc phòng, an ninh được sử dụng

- Để chi hỗ trợ thêm cho công tác quốc phòng, an ninh tại địa phương theo các nội dung được quy định trong Thông tư Liên tịch số 46/2005/TTLT-BQP-BKH&ĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 20 tháng 4 năm 2006 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 184/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 11 năm 2004 quy định chi tiết việc thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ, Thông tư số 171/2004/TT-BQP ngày 15 tháng 12 năm 2004 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ, Nghị định số 184/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 11 năm 2004 quy định chi tiết việc thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ.

7. Khen thưởng và xử lý vi phạm

a) Các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh được khen thưởng theo chế độ khen thưởng hiện hành của nhà nước;

b) Các cá nhân thuộc diện nghĩa vụ đóng góp không nghiêm túc thực hiện đóng góp Quỹ thì áp dụng các biện pháp thích hợp để xử lý

- Cá nhân thuộc diện nghĩa vụ đóng góp là cán bộ, công chức, viên chức thì Uỷ ban nhân dân xã có thông báo đến cơ quan nơi cán bộ, công chức đó công tác để phối hợp nhắc nhở, kiểm điểm trách nhiệm theo qui định và truy thu đầy đủ số tiền chưa đóng góp.

- Cá nhân thuộc diện nghĩa vụ đóng góp là quần chúng nhân dân thì thông qua các buổi họp tổ dân phố, họp thôn để có hình thức vận động, thuyết phục nhằm đảm bảo thu nộp kịp thời.

c) Các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh mà có hành vi vi phạm thì tuỳ theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý hành chính hoặc theo quy định của pháp luật;

d) Uỷ ban nhân dân huyện, thị kiểm điểm trách nhiệm Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã và các cơ quan Nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh kiểm điểm trách nhiệm tại đơn vị trong trường hợp hai năm liền không hoàn thành kế hoạch thu Quỹ quốc phòng, an ninh.

8. Việc thu, chi quỹ quốc phòng, an ninh hàng năm sau khi kết thúc năm ngân sách Uỷ ban nhân dân xã, cơ quan Nhà nước, đơn vị sản xuất kinh doanh chỉ đạo tổng hợp quyết toán. Cấp xã kế toán có trách nhiệm ghi thu, ghi chi vào ngân sách xã; các cơ quan Nhà nước và đơn vị sản xuất kinh doanh gửi báo cáo quyết toán chi trong năm cho cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp ghi thu, ghi chi vào ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành. Số thu Quỹ quốc phòng, an ninh trong năm sử dụng không hết được chuyển nguồn sang năm sau.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Uỷ ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các ngành, các địa phương căn cứ vào nội dung Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề lớn phát sinh, Uỷ ban nhân dân tỉnh cùng Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên vận động mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XIV kỳ họp thứ 17 thông qua./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đàm Văn Eng